

Số: 79/2017/QĐST-HNGĐ

An Biên, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lý Thị T**, sinh năm 1987.

- Bị đơn: Anh **Phạm Thanh P**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lý Thị T**, sinh năm 1987 và anh **Phạm Thanh P**, sinh năm 1988.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị T và anh Phạm Thanh P thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Phạm Bích T1 sinh ngày 12/02/2008, chị T và anh P thống nhất thỏa thuận giao cháu T1 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục theo nguyện vọng của cháu Tiên, anh Phương không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh P có quyền thăm nom giáo dục con chung, không ai được ngăn cản anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết

anh chị đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: $300.000đ \times 50\% = 150.000đ$ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004176, ngày 24/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên. Vậy chị T được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND xã H;
- VKSND huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: HSHN, V (02B).

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Chơn